TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Phương M, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Q, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Trương Tiến Q, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp A, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Phương M và anh Trương Tiến Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:

2.1.1. Anh Trương Tiến Q đồng ý giao cháu Trương Thùy L, sinh ngày 18 tháng 01 năm 2014 và cháu Trương Minh A, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2020 cho chị Trần Thị Phương M được trực tiếp nuôi dưỡng.

2.1.2. Chị Trần Thị Phương M không yêu cầu anh Trương Tiến Q cấp

dưỡng cho con.

2.1.3. Anh Trương Tiến Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Trần Thị Phương M và anh Trương Tiến Q thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Phương M tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003907 ngày 02 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Nên hoàn trả cho chị M được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Minh Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long: 02;
- THADS tỉnh Vĩnh Long (Qua Phòng THADS khu vực 2 - Vĩnh Long): 01;
- UBND xã N (UBND xã A cũ): 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.